

BÀI 8. TẾ BÀO NHÂN THỰC

I. NHÂN TẾ BÀO

1. Cấu trúc

- Kích thước lớn
- Bao bọc bởi 2 lớp màng
- Chứa chất nhiễm sắc và nhân con
- Màng nhân có lỗ nhỏ

2. Chức năng

- Là nơi lưu giữ thông tin di truyền
- Là trung tâm điều hành, định hướng và giám sát mọi hoạt động trao đổi chất trong quá trình sinh trưởng và phát triển của tế bào

II. LƯỚI NỘI CHẤT

Là hệ thống ống và xoang dẹp thông với nhau. Có 2 loại:

1. Lưới nội chất trơn (xa nhân)

- Không đính riboxom
- Nối tiếp với lưới nội chất hạt
- Chứa nhiều enzym tham gia vào các quá trình chuyển hóa của cơ thể

2. Lưới nội chất hạt (gần nhân)

- Có đính riboxom
- Một đầu gắn với màng nhân, đầu còn lại gắn với lưới nội chất trơn
- Tổng hợp protein

III. RIBOXOM

1. Cấu trúc

- Bào quan không có màng bao bọc
- Gồm rARN và protein

2. Chức năng

Chuyên tổng hợp protein của tế bào

IV. BỘ MÁY GONGI

1. Cấu trúc

Chồng túi màng dẹp xếp cạnh nhau

2. Chức năng

Là nơi lắp ráp, đóng gói và phân phối sản phẩm của tế bào.

Câu hỏi: Trong các tế bào sau: tế bào hồng cầu, tế bào bạch cầu, tế bào biểu bì và tế bào cơ, tế bào nào có lưới nội chất hạt phát triển? Vì sao?